

ĐỀ CƯƠNG LÝ THUYẾT TÂY

NGUYÊN - ĐỊA 12

*Cơ cấu cây CN ở TN hiện nay là:

TN có cơ cấu cây CN khá đa dạng điển hình gồm:

- Các cây CN lâu năm: cà phê là cây quan trọng nhất với S 290.000 ha. Trong đó chủ yếu Đaklak 170.000 ha. Chè búp được trồng với S lớn nhất ở phía Nam chủ yếu ở Bầu Cạn, Biển Hồ (Gia Lai); Bảo Lộc (Lâm Đồng). Cao su có S lớn thứ 2 cả nước sau ĐNB được trồng chủ yếu ở Đaklak, Lâm Đồng, Gia Lai. Hồ tiêu có S lớn vào loại nhất cả nước trồng chủ yếu ở Đaklak. Dâu tằm (cây ngắn ngày duy nhất, quan trọng nhất) ở TN được trồng thành vùng cung cấp lớn nhất ở Bảo Lộc (Lâm Đồng).

*Phương hướng phát triển cây CN ở TN.

TN, cây CN được coi là mũi nhọn trong phát triển kinh tế ở TN vì vậy phát triển cây CN ở TN phải theo những định hướng:

- Tiếp tục hoàn thiện các vùng cung cấp cây CN ở TN với hướng chuyên môn hoá sâu gắn với CN chế biến để tạo thành

những liên hợp nông – công nghiệp trong đó thể hiện mối liên hệ chặt chẽ giữa khâu sản xuất nguyên liệu cây CN với khâu chế biến và thu được sản phẩm tiêu dùng.

- Đẩy mạnh phát triển mô hình kinh tế vườn rừng mà thể hiện rõ nhất là mô hình trồng cà phê vườn kết hợp với trồng rừng để tận dụng nguồn lao động tại chỗ và phát triển kt hộ gia đình để có điều kiện chăm sóc làm tăng năng suất cây cà phê.

- đẩy mạnh phát triển CN chế biến có KT tinh xảo, đẩy mạnh trang thiết bị công nghệ để hạn chế XK sản phẩm thô và tăng cường XK sản phẩm đã chế biến.

Muốn đẩy mạnh phát triển cây CN ở TN cần phải đầu tư nâng cấp GT-TTLL mà điển hình là nâng cấp các tuyến GT, quốc lộ quan trọng: qlô 14, 21, 19

Mở rộng hợp tác quốc tế để tạo khả năng thu hút các nguồn vốn đầu tư nước ngoài.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế TN một cách hoàn chỉnh để tạo cơ hội thu hút nhiều nguồn lao động từ các vùng đồng = lên định cư khai hoang phát triển kinh tế miền núi.

Câu 3: hãy nêu các thế mạnh trong phát triển kinh tế TN. Nội dung và các phương hướng -thực hiện các thế mạnh đó hiện nay như thế nào.

*qua phân tích các nguồn lực tự nhiên, kinh tế xã hội ở TN ta thấy TN có những thế mạnh chính trong phát triển kinh tế xã hội như sau:

-Thế mạnh phát triển cây công nghiệp và chế biến sản phẩm cây công nghiệp

-thế mạnh phát triển lâm nghiệp và công nghiệp khai thác gỗ lâm sản

-thế mạnh phát triển thủy điện.

* thế mạnh phát triển cây công nghiệp (giống như câu 2)
(*bổ sung thêm vào ý cuối cùng.*)

Các nhà máy chế biến sản phẩm cây công nghiệp :

chế biến cà phê hiện nay mới ở trình độ sơ chế chủ yếu ở Buôn ma Thuật và ngoài ra còn chế biến ở đà lạt, Plây cu.

- Chế biến cao su cũng sơ chế chủ yếu ở Plâycu, Buôn ma Thuật.

- Chế biến chè búp ở Bầu cạn, biến Hồ ở Gia lai và ở Bảo Lộc Lâm đồng.

Chế biến tơ tằm ở Bảo lộc, Lâm đồng, đã hình thành liên hợp chế biến tơ tằm hiện đại nhất Đông nam á.

*thế mạnh phát triển lâm nghiệp và công nghiệp khai thác gỗ lâm sản.

- phát triển lâm nghiệp ở TN được coi như là một hướng mũi nhọn trong kinh tế TN. Vì phát triển lâm nghiệp ở TN có liên quan tới hiệu quả kinh tế của nhiều ngành kinh tế khác trong cơ cấu kinh tế TN.

+ trước hết phát triển lâm nghiệp sẽ tạo ra hiệu quả kinh tế rừng cao: do rừng của Tây nguyên được coi là có S lớn nhất cả nước- Khoảng 3,3 tr ha rừng trong tổng số hơn 9 tr ha rừng cả nước.

+Rừng ở TN có độ che phủ rừng lớn nhất cả nước 60% trong khi đó ở tây bắc chỉ có dưới 10%.

+S rừng ở TN so với các nước chiếm tới 36% trong khi đó Duyên hải miền Trung có nhiều rừng, nhưng chỉ chiếm 30%.

+Trữ lượng gỗ và sản lượng gỗ của TN hiện nay lớn nhất cả nước: trữ lượng gỗ có khoảng 180 tr m³ với sản lượng gỗ, chiếm 52% sản lượng gỗ cả nước. Những chỉ tiêu đó khẳng

định rằng rừng ở TN được coi là có thể mạnh nhất, có ý nghĩa nhất trong cơ cấu kinh tế của TN và có S quy mô rừng lớn nhất cả nước.

+Rừng ở TN không những có S và trữ lượng lớn mà có nhiều loại gỗ quý đặc sản không vùng nào trong cả nước có cả (đó là Cẩm lai, Giáng Hương Kiền, Kiền...) trong đó nổi tiếng nhất là gỗ Cẩm Lai có giá trị xuất khẩu cao nhất cả nước. Trong rừng còn có nhiều loại thú quý như Voi, Gấu, Bò tót, Tê Giác... mà các loài thú rừng quý hiếm này đang được bảo tồn ở khu vườn quốc gia Cát Tiên và OK Đon (Đắc Lắc). Như vậy, tài nguyên khoáng sản ở tây nguyên không những có giá trị kinh tế lớn mà còn có giá trị về sinh thái, môi trường và du lịch.

+phát triển lâm nghiệp ở TN trên cơ sở có trữ lượng gỗ lớn như vậy, nên vùng này đã và đang hình thành nhiều liên hiệp lâm nghiệp, công nghiệp có quy mô vào loại nhất cả nước, điển hình như liên hiệp EA Súp (Đắc Lắc) Kon Hà Nừng, Buôn Gia vắn (Gia lai). Những liên hiệp lâm công nghiệp này phải gắn kết chặt chẽ giữa trồng rừng, tu bổ rừng, khoanh nuôi rừng và khai thác gỗ lâm sản có kế hoạch cùng với các nhà máy chế biến. TN hiện nay vẫn là vùng cho sản lượng khai thác lớn nhất cả nước nhưng nhiều năm qua sản lượng khai thác gỗ của TN có xu thế giảm dần. Nếu như thời kỳ 90- 95 sản lượng gỗ khai

thác TB năm 700.000 m³ gỗ nhưng từ năm 95-99 sản lượng khai thác gỗ trung bình năm chỉ đạt 200- 300000 m³ gỗ, đó là kết quả của việc khai thác rừng ở TN nhiều năm qua vẫn còn bừa bãi lãng phí.

Việc phát triển lâm nghiệp của TN ngoài ý nghĩa kinh tế to lớn như nêu trên còn có ý nghĩa to lớn là bảo vệ môi trường sinh thái cho TN và cho ĐHTB và ĐNB vì rừng của TN chính là rừng đầu nguồn của các sông Đồng Nai, sông Đà Rằng, sông La Ngà. Cho nên, việc khai thác và bảo vệ rừng, trồng rừng ở TN có ảnh hưởng lớn tới quá trình sản xuất nông lâm ngư nghiệp ở miền Trung và ĐNB, Sự ảnh hưởng đó biểu hiện có tác dụng giữ cân bằng sinh thái điều tiết mực nước ngầm hạn chế xói mòn đất, hạn chế lũ lụt ở Duyên hải NTB và TN cho nên phát triển lâm nghiệp ở TN không những có ý nghĩa kinh tế to lớn mà còn có tầm quan trọng trong việc bảo vệ môi trường sinh thái cho cả NTB và ĐNB. Qua những điều phân tích trên chúng tôi lâm nghiệp ở TN phải được coi là mũi nhọn trong cơ cấu kinh tế.

-Để tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế rừng ở TN cần phải thực hiện những hướng chính sau:

1. Phải ngăn chặn mọi hình thức khai thác rừng bừa bãi. Vận động định canh định cư chống du canh, du cư, chống đốt

rừng làm rẫy. Phải đẩy mạnh trồng rừng kết hợp tu bổ, khoanh nuôi và tập trung đầu tư xây dựng nhiều lâm trường mới nhiều liên hiệp lâm công nghiệp mới như Easup, Kon Ha Nừng...

+Qui hoạch mở rộng vườn quốc gia là qui hoạch vùng đệm ở các khu bảo tồn quốc gia này (Cát Tiên và OKđôn)

+đẩy mạnh thực hiện chính sách giao đất, giao rừng cho từng hộ nông dân, tạo cho đất có chủ.

+đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến gỗ tại chỗ, hạn chế xuất khẩu gỗ tròn và tận dụng các phế liệu của gỗ để sản xuất hàng tiêu dùng và đồ mỹ nghệ xuất khẩu có giá trị.

-Thế mạnh phát triển thủy điện: do TN có độ cao TB 400-500 m trở lên mà từ TN, bắt nguồn nhiều sông chảy ra biển Đông và chảy sang CPC như sông Đà Rằng, sông Đồng Nai, sông Xêxan, sông Xêrêpok... Do các sông này bắt nguồn từ độ cao lớn, nên tạo ra trữ năng thủy điện lớn. Đây là vùng có trữ năng thủy điện lớn thứ 2 cả nước sau Tây bắc, chiếm 19% trữ năng cả nước. Vì vậy, trên địa bàn TN và những vùng phụ cận cho phép xây dựng nhiều nhà máy thủy điện lớn và cỡ trung bình:

Thủy điện Ialy trên sông Xê san với công suất 700.000 kw; thủy điện Đrây H'Linh 12.000 kW trên sông Xêrêpok, thủy điện đa nhiệm trên sông đa Nhim (Lâm đồng)

- Hiện nay đang chuẩn bị xây dựng 2 nhà máy thuỷ điện là Bonzon và Đại Ninh

- Việc đầu tư xây dựng nhiều nhà máy thuỷ điện ở TN sẽ đem lại nhiều ý nghĩa lớn : trước hết là cung cấp nguồn năng lượng điện cho sự nghiệp công nghiệp hoá TN trong đó gắn chặt với triển vọng khai thác và chế biến quặng bô xít ở Lâm Đồng. Đồng thời cũng là để điều tiết các nguồn nước tưới trên sông ngòi TN và tạo điều kiện giữ cân bằng hệ sinh thái và giảm sự khắc nghiệt về thiếu nước vào mùa khô của TN.

Câu 4: hãy nêu các tuyến giao thông trên lãnh thổ TN và DHNTB . Trình bày mối quan hệ về kinh tế môi trường sinh thái giữa TN và ĐNB và DHNTB.

*Các tuyến giao thông quan trọng của TN và DHNTB

-Đường sắt thống nhất tính từ Đà Nẵng đến Phan thiết .

-Đường ô tô quan trọng nhất là quốc lộ 14 từ Thừa thiên Huế - Plây cu - Buôn ma Thuật - ĐNB .

-Quốc lộ 19 là tuyến đường đông Tây từ QuyNhon - Plây cu - Căm phu chia.

-Quốc Lộ 21- Nha Trang- BuônMa thuật- Căm Pu chia.

-Các tuyến giao thông gắn kết giữa TN với ĐNB điển hình quốc lộ 20, 13 .

*Mối quan hệ giữa TN với DHNTB .

-Quan hệ về mặt kinh tế : giữa TN và NTB có mối quan hệ kinh tế không thể thiếu nhau được và bằng các mạch máu giao thông nêu trên NTB cung cấp cho TN các nguồn lương thực, thực phẩm từ biển như gạo, muối, hải sản,mắm và đặc biệt là các thiết bị côngnghệ phanbón và nguồn lao động.

-TN cung cấp cho NTB và cho cả nước trước hết là nguồn năng lượng điện các sản phẩm cây công nghiệp nhiệt đới đặc

sản như cà phê, cao su, chè búp, dâu tằm. Đặc biệt TN cung cấp gỗ lâm sản cho cả khu vực phía Nam và cho cả xuất khẩu.

- Quan hệ về mặt sinh thái môi trường : TN vì là vùng lãnh thổ có chức năng là nơi tựa lưng của DHMT, đặc biệt là vùng lãnh thổ đầu nguồn của NTB và ĐNB, vì thế việc khai thác và bảo vệ TN, môi trường sinh thái của TN chính là bảo vệ và giữ cân bằng hệ sinh thái cho NTB và cho ĐNB do đó có thể nói TN – NTB - ĐNB nằm trong vùng hệ thống TN, sinh thái, kinh tế hoàn chỉnh luôn luôn quan hệ hoàn chỉnh lẫn nhau.

- Quan hệ về an ninh quốc phòng: Nếu trong kinh tế sinh thái TN được coi là nơi tựa lưng của NTB thì trong bảo vệ an ninh quốc phòng TN chính là bức tường, là hàng rào bảo vệ cho NTB và ĐNB, vì thế bảo vệ an ninh cho TN là bảo vệ cho NTB và ĐNB.